

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THANH NIÊN**

*Báo cáo tài chính đã được kiểm toán
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022*



Được kiểm toán bởi:

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)

Địa chỉ: 29 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh - Tel: 028.38205944 - Fax: 028.38205942

MỤC LỤC

| Nội dung | Trang |
|--|--------------|
| BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC | 03 - 05 |
| BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP | 06 - 07 |
| BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN | |
| - Bảng cân đối kế toán | 08 - 09 |
| - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh | 10 |
| - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ | 11 |
| - Bản thuyết minh báo cáo tài chính | 12 - 30 |



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thanh Niên (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thanh Niên là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ doanh nghiệp nhà nước - Công ty Xây dựng Thanh Niên theo Quyết định số 5758/QĐ-UBND ngày 11/11/2005 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty hoạt động theo Giấy chứng đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần lần đầu số 0301465263 ngày 06 tháng 04 năm 2006, thay đổi lần thứ sáu ngày 08 tháng 05 năm 2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là: 30.000.000.000 VND

Vốn góp của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022: 30.000.000.000 VND

Trụ sở chính của Công ty tại 80 Bạch Đằng 2, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Xây dựng.

3. Ngành nghề kinh doanh chính

Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; Hoạt động thiết kế chuyên dụng.

4. Kết quả hoạt động

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và tình hình tài chính tại ngày 31/12/2022 được thể hiện trong Báo cáo tài chính đính kèm.

5. Các sự kiện sau ngày khoá sổ kế toán lập Báo cáo tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính này.

6. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Ban Kiểm soát và Đại diện Pháp luật

Hội đồng Quản trị

| | | |
|-----|-------------------|--------------|
| Ông | Nguyễn Xuân Diện | Chủ tịch |
| Ông | Nguyễn Tấn Thường | Phó Chủ tịch |
| Ông | Lê Thành Nhơn | Thành viên |
| Ông | Nguyễn Tiến Hiệp | Thành viên |
| Ông | Phạm Tuấn Thúc | Thành viên |
| Ông | Nguyễn Tin | Thành viên |
| Ông | Nguyễn Phú Trung | Thành viên |

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

| | | |
|-----|------------------|-------------------|
| Ông | Lê Thành Nhơn | Tổng Giám đốc |
| Ông | Nguyễn Tiến Hiệp | Phó Tổng Giám đốc |
| Ông | Phạm Tuấn Thúc | Phó Tổng Giám đốc |
| Ông | Nguyễn Tin | Phó Tổng Giám đốc |
| Bà | Nguyễn Thị Hiền | Kế toán trưởng |

Ban Kiểm soát

| | | |
|-----|--------------------|------------|
| Bà | Trần Thị Huỳnh Yến | Trưởng ban |
| Ông | Nguyễn Đức Quang | Thành viên |
| Ông | Hồ Tấn Nhựt | Thành viên |

Đại diện pháp luật

| | | |
|-----|---------------|---------------|
| Ông | Lê Thành Nhơn | Tổng Giám đốc |
|-----|---------------|---------------|

7. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) đã thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty.

8. Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc của Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn chứa đựng sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Các chuẩn mực kế toán đang áp dụng được Công ty tuân thủ, không có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính này;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THANH NIÊN
80 Bạch Đằng 2, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Ban Tổng Giám đốc của Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc của Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2023

TM. Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc



Lê Thành Nhơn



Số : 257 /BCKT/TC/2023/AASCS

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi : Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THANH NIÊN

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thanh Niên được lập ngày 21/02/2023 từ trang 08 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc lập báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Liên quan đến Dự án khu nhà ở Thanh niên thuộc Xã Phước Lộc, Huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh, Công ty đã tạm ghi nhận doanh thu và kết chuyển vào lợi nhuận từ năm 2009 một phần tiền nhận trước từ nhà đầu tư liên kết (tương ứng với số lợi nhuận sau thuế đến ngày 31/12/2022 là 4.469.610.686 đồng). Tuy nhiên đến thời điểm phát hành báo cáo này, chúng tôi chưa thu thập được tài liệu xác đáng theo quy định để ghi nhận khoản tiền trên vào doanh thu.

Công ty đã vốn hóa 16.211.926.722 đồng chi phí lãi vay của hoạt động kinh doanh xây lắp phát sinh trước năm 2014 vào chi phí Dự án Phước Lộc - Nhà Bè.

Hiện tại, Công ty chưa tách và ghi nhận phân công nợ Phải trả người bán ngắn hạn (mã số 311 trên Bảng cân đối kế toán) mà đang ghi nhận gộp khoản này vào công nợ Phải trả ngắn hạn khác (mã số 319 trên Bảng cân đối kế toán). Chúng tôi chưa được cung cấp tài liệu cần thiết để đánh giá ảnh hưởng của vấn đề này đến tình hình tài chính tại ngày 31/12/2022 của Công ty.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thanh Niên tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2023

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính

Kế toán và Kiểm toán Phía Nam

Phó Tổng Giám đốc



Lê Văn Tuấn

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số: 0479-2023-142-1

Kiểm toán viên

Nguyễn Vũ

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số: 0699-2023-142-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

| Chỉ tiêu | Mã số | Thuyết minh | Số cuối năm | Số đầu năm |
|--|------------|-------------|------------------------|------------------------|
| A. TÀI SẢN NGẮN HẠN | 100 | | 373.875.146.742 | 413.042.813.443 |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | V.01 | 15.367.438.429 | 24.022.857.388 |
| 1. Tiền | 111 | | 15.367.438.429 | 24.022.857.388 |
| 2. Các khoản tương đương tiền | 112 | | - | - |
| II. Đầu tư tài chính ngắn hạn | 120 | | - | - |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | | 86.885.836.909 | 104.114.096.822 |
| 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 131 | V.02 | 51.119.363.538 | 57.239.459.503 |
| 6. Phải thu ngắn hạn khác | 136 | V.03 | 35.766.473.371 | 46.874.637.319 |
| IV. Hàng tồn kho | 140 | V.04 | 270.557.202.227 | 283.563.054.861 |
| 1. Hàng tồn kho | 141 | | 270.557.202.227 | 283.563.054.861 |
| V. Tài sản ngắn hạn khác | 150 | | 1.064.669.177 | 1.342.804.372 |
| 3. Thuế và các khoản phải thu nhà nước | 153 | V.09 | 1.064.669.177 | 1.342.804.372 |
| B. TÀI SẢN DÀI HẠN | 200 | | 21.278.633.198 | 23.032.706.658 |
| I. Các khoản phải thu dài hạn | 210 | | 297.434.020 | 60.000.000 |
| 6. Phải thu dài hạn khác | 216 | V.03 | 297.434.020 | 60.000.000 |
| II. Tài sản cố định | 220 | | 20.796.041.178 | 21.249.000.658 |
| 1. Tài sản cố định hữu hình | 221 | V.05 | 19.401.764.478 | 19.854.723.958 |
| - Nguyên giá | 222 | | 22.698.077.977 | 23.289.059.795 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 223 | | (3.296.313.499) | (3.434.335.837) |
| 3. Tài sản cố định vô hình | 227 | V.06 | 1.394.276.700 | 1.394.276.700 |
| - Nguyên giá | 228 | | 1.394.276.700 | 1.394.276.700 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 229 | | - | - |
| III. Bất động sản đầu tư | 230 | | - | - |
| IV. Tài sản dở dang dài hạn | 240 | | - | - |
| V. Đầu tư tài chính dài hạn | 250 | V.07 | 185.158.000 | 1.723.706.000 |
| 2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh | 252 | | 4.800.000.000 | 4.800.000.000 |
| 4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn | 254 | | (4.614.842.000) | (3.076.294.000) |
| VI. Tài sản dài hạn khác | 260 | | - | - |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 270 | | 395.153.779.940 | 436.075.520.101 |

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

| Chỉ tiêu | Mã số | Thuyết minh | Số cuối năm | Số đầu năm |
|--|------------|-------------|------------------------|------------------------|
| C. NỢ PHẢI TRẢ | 300 | | 339.214.192.870 | 378.520.600.837 |
| I. Nợ ngắn hạn | 310 | | 339.214.192.870 | 378.520.600.837 |
| 1. Phải trả người bán ngắn hạn | 311 | | - | - |
| 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 312 | V.08 | 13.903.714.000 | 30.804.798.727 |
| 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 313 | V.09 | 308.125.574 | 570.522.960 |
| 4. Phải trả người lao động | 314 | | 195.169.960 | - |
| 5. Chi phí phải trả ngắn hạn | 315 | V.10 | 50.681.818 | 173.381.818 |
| 9. Phải trả ngắn hạn khác | 319 | V.11 | 317.678.749.188 | 314.753.501.837 |
| 10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 320 | V.12 | 6.993.934.642 | 32.077.329.477 |
| 12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 322 | | 83.817.688 | 141.066.018 |
| II. Nợ dài hạn | 330 | | - | - |
| D. VỐN CHỦ SỞ HỮU | 400 | | 55.939.587.070 | 57.554.919.264 |
| I. Vốn chủ sở hữu | 410 | V.13 | 55.939.587.070 | 57.554.919.264 |
| 1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 411 | | 30.000.000.000 | 30.000.000.000 |
| - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết | 411a | | 30.000.000.000 | 30.000.000.000 |
| 2. Thặng dư vốn cổ phần | 412 | | 1.200.000.000 | 1.200.000.000 |
| 8. Quỹ đầu tư phát triển | 418 | | 17.517.748.800 | 17.432.186.019 |
| 11. Lợi nhuận chưa phân phối | 421 | | 7.221.838.270 | 8.922.733.245 |
| - Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước | 421a | | 6.351.607.683 | 8.067.105.432 |
| - Lợi nhuận chưa phân phối năm nay | 421b | | 870.230.587 | 855.627.813 |
| II. Nguồn kinh phí, quỹ khác | 430 | | - | - |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | 440 | | 395.153.779.940 | 436.075.520.101 |

Người lập biểu



Nguyễn Anh Thư

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Hiền

Lập, ngày 21 tháng 02 năm 2023

Tổng Giám đốc



Lê Thành Nhơn

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

| Chỉ tiêu | Mã số | Thuyết minh | Năm nay | Năm trước |
|--|-------|-------------|-----------------|-----------------|
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 01 | VI.01 | 127.450.363.812 | 170.736.112.348 |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu | 02 | | - | - |
| 3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 10 | | 127.450.363.812 | 170.736.112.348 |
| 4. Giá vốn hàng bán | 11 | VI.02 | 123.705.043.949 | 165.635.028.977 |
| 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 20 | | 3.745.319.863 | 5.101.083.371 |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | VI.03 | 2.373.653.213 | 2.605.932.438 |
| 7. Chi phí tài chính | 22 | VI.04 | 3.134.049.021 | 2.065.147.258 |
| + Trong đó: chi phí lãi vay | 23 | | 1.514.392.021 | 2.061.162.258 |
| 8. Chi phí bán hàng | 25 | | - | - |
| 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp | 26 | VI.05 | 2.692.653.202 | 5.067.065.655 |
| 10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 30 | | 292.270.853 | 574.802.896 |
| 11. Thu nhập khác | 31 | VI.06 | 876.250.050 | 460.303.035 |
| 12. Chi phí khác | 32 | | - | - |
| 13. Lợi nhuận khác | 40 | | 876.250.050 | 460.303.035 |
| 14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 50 | | 1.168.520.903 | 1.035.105.931 |
| 15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | 51 | VI.08 | 298.290.316 | 179.478.118 |
| 16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại | 52 | | - | - |
| 17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 60 | | 870.230.587 | 855.627.813 |
| 18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 70 | VI.09 | 290 | 257 |
| 19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu | 71 | VI.10 | 290 | 257 |

Người lập biểu

Nguyễn Anh Thư

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Hiền

Lập, ngày 21 tháng 02 năm 2023

Tổng Giám đốc



Lê Thành Nhơn

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

| Chỉ tiêu | Mã số | Thuyết minh | Năm nay | Năm trước |
|---|-----------|-------------|-------------------------|-------------------------|
| I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh | | | | |
| 1. Lợi nhuận trước thuế | 01 | | 1.168.520.903 | 1.035.105.931 |
| 2. Điều chỉnh cho các khoản | | | | |
| - Khấu hao tài sản cố định | 02 | | 452.959.480 | 457.884.332 |
| - Các khoản dự phòng | 03 | | 1.538.548.000 | - |
| - (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư | 05 | | (2.373.653.213) | (2.605.932.438) |
| - Chi phí lãi vay | 06 | | 1.514.392.021 | 2.061.162.258 |
| 3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động | 08 | | 2.300.767.191 | 948.220.083 |
| - (Tăng)/giảm các khoản phải thu | 09 | | 17.268.961.088 | 41.243.234.615 |
| - (Tăng)/giảm hàng tồn kho | 10 | | 13.005.852.634 | 3.997.859.456 |
| - Tăng/(giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp) | 11 | | (14.165.764.802) | (64.371.068.600) |
| - (Tăng)/giảm chi phí trả trước | 12 | | - | 364.075.043 |
| - Tiền lãi vay đã trả | 14 | | (1.514.392.021) | (2.061.162.258) |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp | 15 | | (298.290.316) | (200.000.000) |
| - Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh | 17 | | (142.811.111) | (459.882.327) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | 20 | | 16.454.322.663 | (20.538.723.988) |
| II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư | | | | |
| 7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia | 27 | | 2.373.653.213 | 2.605.932.438 |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư | 30 | | 2.373.653.213 | 2.605.932.438 |
| III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính | | | | |
| 3. Tiền thu từ đi vay | 33 | | 36.956.638.793 | 96.021.877.852 |
| 4. Tiền trả nợ gốc vay | 34 | | (62.040.033.628) | (93.788.646.171) |
| 6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu | 36 | | (2.400.000.000) | (3.300.000.000) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính | 40 | | (27.483.394.835) | (1.066.768.319) |
| Lưu chuyển tiền thuần trong năm | 50 | | (8.655.418.959) | (18.999.559.869) |
| Tiền và tương đương tiền đầu năm | 60 | | 24.022.857.388 | 43.022.417.257 |
| Tiền và tương đương tiền cuối năm | 70 | | 15.367.438.429 | 24.022.857.388 |

Người lập biểu



Nguyễn Anh Thư

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Hiền

Lập, ngày 21 tháng 02 năm 2023

Tổng Giám đốc



Lê Thành Nhơn